CTCP Đầu tư và Xây dựng VNECO 9 (UPCOM: VE9)

FireAnt

Ngày 31/12/2025	3,900 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	-9.3%	**-11.4%**	**34.5%**

2025

ROE 26.5% +/- YoY ▲ 27.2%

Q4/25

DT thuần 0.16 *tỷ VNĐ*

QoQ ▲ 0.07 ▲ 75.9%

YoY ▼ 0.02 ▼ 12.0%

2025

DT thuần 0.25 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 0.07 ▲ 40.4%

Q4/25

LN gộp 0.01 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 0.04 ▼ 79.6%

YoY ▲ 0.09 ▲ 113%

2025

LN gộp 0.06 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 0.14 ▲ 176%

Q4/25

LN thuần 0.86 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 0.16 ▼ 15.7%

YoY ▲ 1.13 ▲ 418%

2025

LN thuần 1.34 *tỷ VNĐ*

YoY ▲ 1.03 ▲ 326%

Q4/25

LN sau thuế 0.86 *tỷ VNĐ*

QoQ ▼ 1.65 ▼ 65.8%

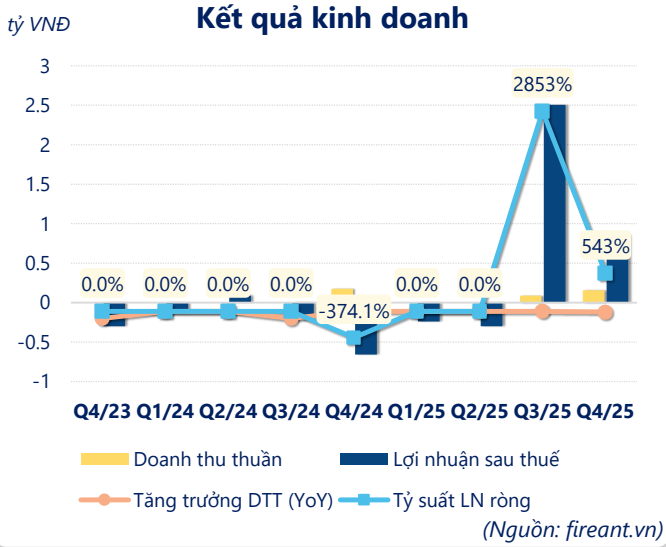
YoY ▲ 1.52 ▲ 230%

2025

LN sau thuế 2.83 *tỷ VNĐ*

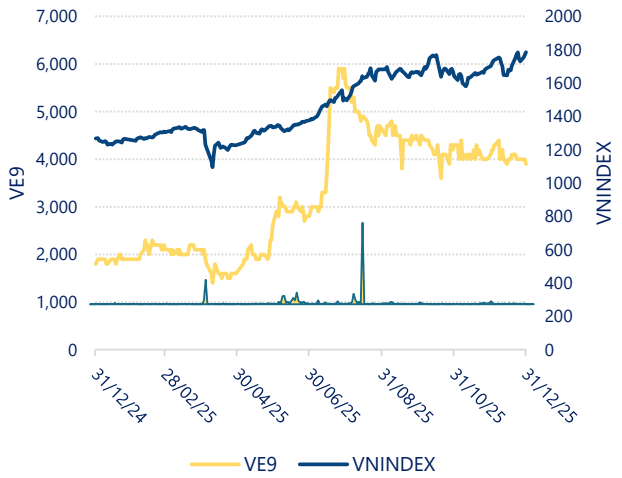
YoY ▲ 2.90 ▲ 3957%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

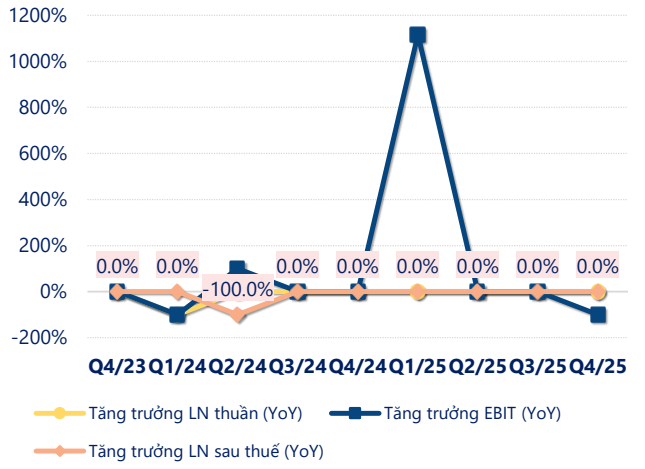


Powered by Infographic
https://fireant.vn/

CTCP Đầu tư và Xây dựng VNECO 9 (UPCOM: VE9)

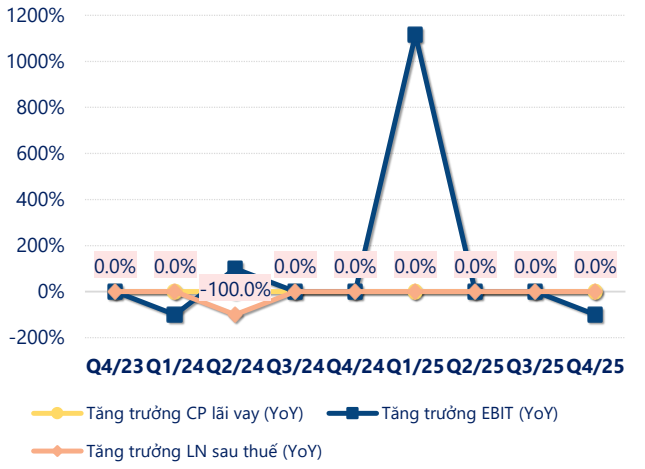
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



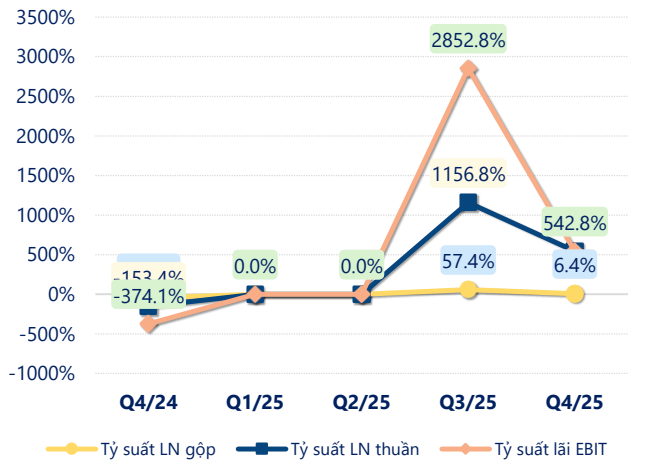
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



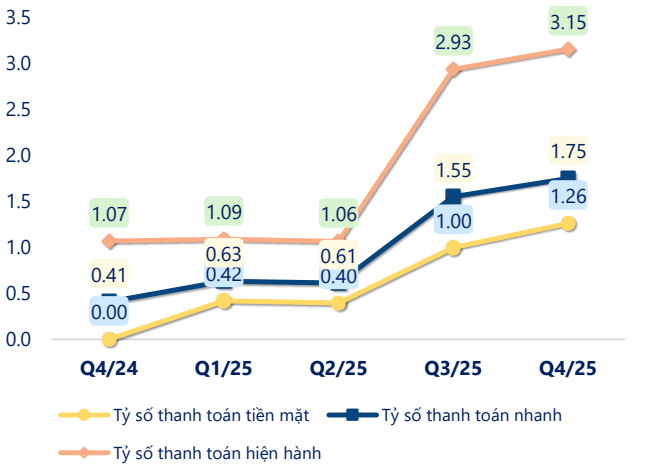
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



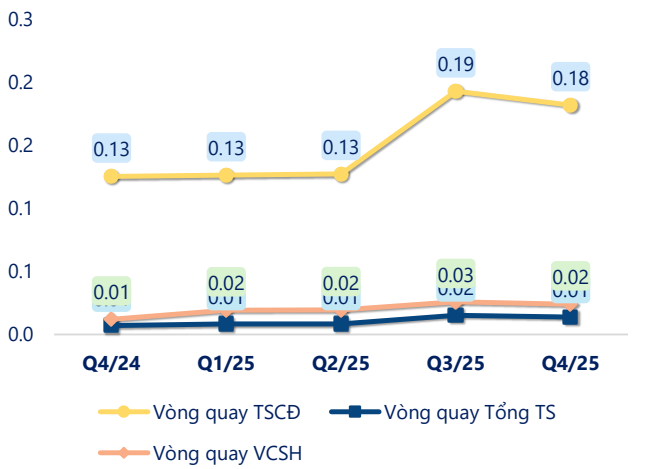
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



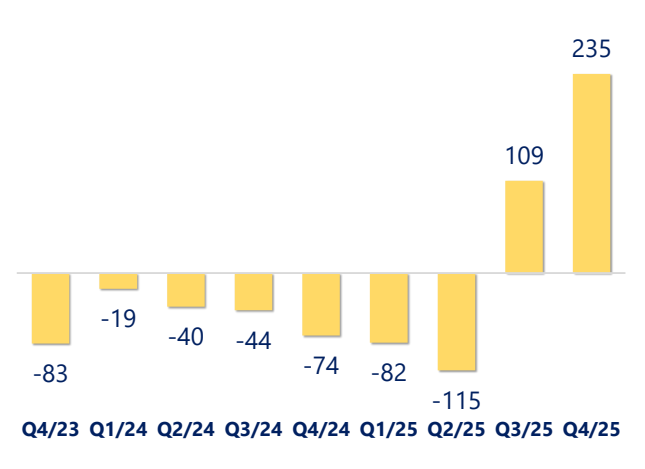
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

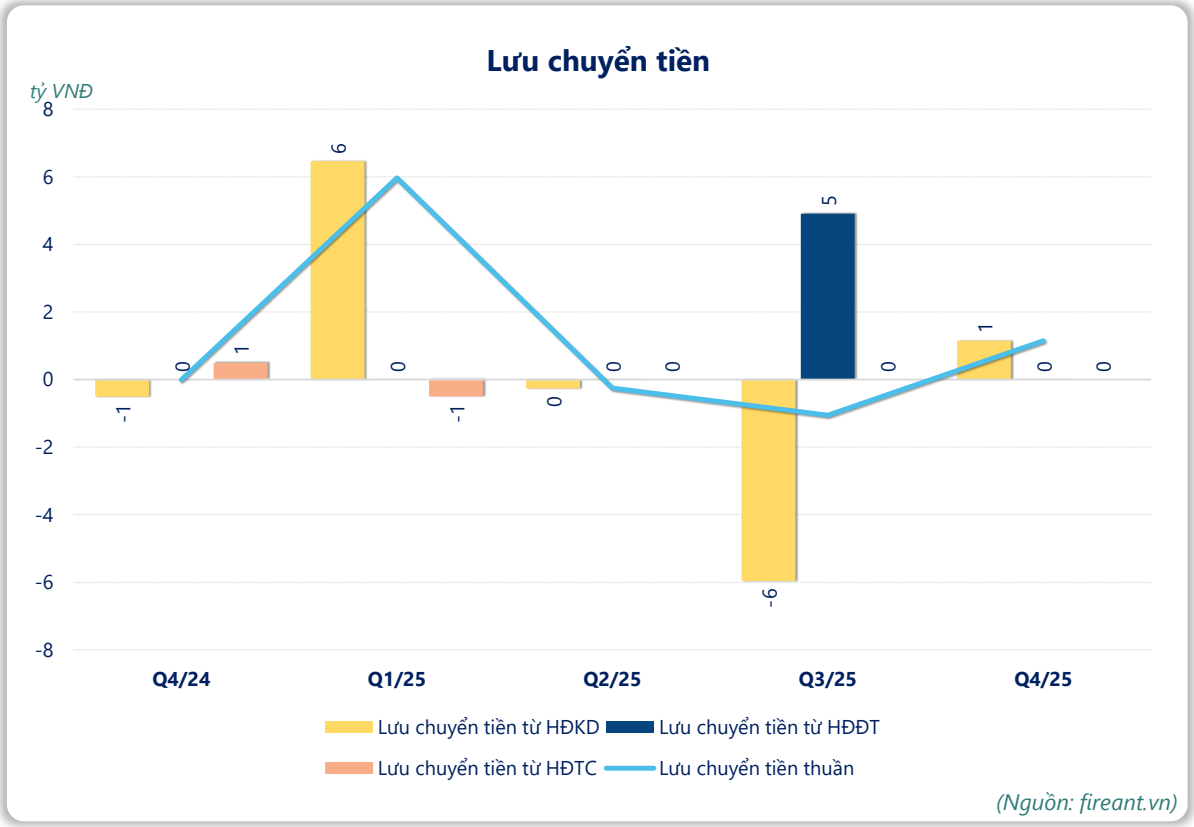


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Đầu tư và Xây dựng VNECO 9 (UPCOM: VE9)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**0.16**	**0.18**	**-12.0%**	**0.25**	**0.18**	**40.4%**
Giá vốn hàng bán	0.15	0.26	-43.0%	0.19	0.26	-27.4%
Lợi nhuận gộp	0.01	-0.08	113%	0.06	-0.08	176%
Doanh thu HĐTC	0.00	0.00		0.01	0.00	146%
Chi phí TC	0	0.00		0.00	0.00	-43.6%
Chi phí lãi vay	0	0.00		0.00	0.00	-43.6%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	**-0.85**	**0.19**	**-547%**	**-1.27**	**-0.39**	**-223%**
LN thuần từ HĐKD	0.86	-0.27	418%	1.34	0.31	326%
Lợi nhuận khác	**0.00**	**-0.39**	**99.9%**	**1.49**	**-0.39**	**485%**
LN trước thuế	0.86	-0.66	230%	2.83	-0.07	3957%
Lợi nhuận sau thuế	**0.86**	**-0.66**	**230%**	**2.83**	**-0.07**	**3957%**
LNST của CĐ cty mẹ	**0.86**	**-0.66**	**230%**	**2.83**	**-0.07**	**3957%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)